

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM THAO
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2023/HS-ST
Ngày 05 tháng 5 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Việt Giang.

- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Gia Phương.

2. Ông Nguyễn Ngọc Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Trọng Tú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao tham gia phiên tòa: Ông Chu Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 12/2023/HSST-QĐ ngày 25 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tạ Quang L**; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 29/4/1997; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 2, xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Tạ Đình B, sinh năm 1968, hiện làm ruộng ở khu 2, xã S, huyện L. Mẹ đẻ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1975 hiện đang xuất khẩu lao động tại Đài Loan; Anh, em: Gia đình có 3 chị em, bị cáo là con thứ 2; Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09/01/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú thọ. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Chị Lưu Thị Nguyệt N, sinh năm 2001. (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Khu T, thị trấn L, huyện L, tỉnh Phú Thọ,

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Tạ Đình B, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Khu 2, xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tạ Quang L sinh năm 1997, ở khu 2 xã S – L – Phú Thọ và Lưu Thị Nguyệt N, sinh năm 2001, HKTT: Khu T thị trấn L – L – Phú Thọ, có quan hệ tình cảm yêu đương với nhau từ khoảng tháng 6/2022. Quá trình yêu nhau, L và N đều tự nguyện quan hệ tình dục với nhau nhiều lần và có 02 lần N đã mang thai nhưng đều tự đi phá thai. : cho rằng N có quan hệ tình cảm với người khác. Đến khoảng tháng 11/2022, : và N thường xuyên xảy ra cãi nhau và cả hai không còn yêu nhau nữa. L nói với N trong quá trình yêu nhau trước đây, L đã nhiều lần chi trả tiền ăn chơi của cả hai và mua đồ cá nhân cho N hết tổng cộng khoảng 15.000.000đồng, L yêu cầu N phải trả lại cho L số tiền trên. Tuy nhiên, N cho rằng không nợ L, việc chi tiêu là do L tự nguyện nên N không trả. Sau nhiều lần yêu cầu N trả số tiền trên không được, khoảng 19 giờ ngày 08/01/2023, L rủ Nguyễn Văn T và Bùi Phú T, đều sinh năm 2006 và ở xã TĐ – VT, là bạn của L, cùng đi đến nhà N để đòi tiền. Tại nhà N, L, Nguyễn Văn T và Bùi Phú T gặp bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1973, là mẹ đẻ của N. L có nói chuyện với bà C về việc N nợ L số tiền 15.000.000đồng, bà C nói với L là N và L không nợ gì nhau nên bà C không trả tiền cho L. Sau đó, L đi về nhà thì nhận được tin nhắn qua ứng dụng Zalo từ tài khoản “Lưu Thị Nguyệt N” nhắn tin đến tài khoản của L là “Tạ Quang L” một hình **Icon** mặt cười. Nhận được tin nhắn của N, L bức tức vì nghĩ N đã tự ý 02 lần đi phá thai làm L bị ám ảnh, có mối quan hệ với người đàn ông khác, chấm dứt tình cảm với L không quay lại với L, không xin lỗi L nên L nảy sinh ý định muốn dọa cho N sợ, tin rằng L sẽ giết N để N phải nghe lời L. L nhắn tin với nội dung sẽ tạt a-xít vào N, đồng thời L tải trên mạng internet hình ảnh một người mặt mũi biến dạng do a- xít và gửi cho N để N lo sợ. Tiếp đó, để N tin rằng L sẽ giết N thật, L nhắn tin qua ứng dụng Zalo với tài khoản Zalo “Le Bong” của chị Lê Thị B, sinh năm 1998, ở tổ 5 thị trấn M, huyện VY, tỉnh Yên Bái, là chị họ L để tâm sự với chị B với nội dung L bị N phản bội tình cảm nên L sẽ giết N, giết em trai của L bị mắc bệnh trầm cảm để giảm gánh nặng cho gia đình, rồi L sẽ tự tử. Sau khi nhắn tin cho chị Lê Thị B, L chụp ảnh màn hình đoạn tin nhắn có các nội dung nhắn tin với chị B gửi cho N xem. Tiếp sau đó, trong quá trình nói chuyện tiếp theo qua tin nhắn, L cảm thấy N vẫn không có thái độ nể sợ nên L tiếp tục nhắn tin nói sẽ phải giết N vì L liên tục ngủ mơ thấy thai nhi mà N phá bỏ hiện về xui khiến L phải giết N. Kết thúc cuộc nói chuyện bằng tin nhắn giữa L và N, L nói ngày mai sẽ cho N biết L sẽ làm gì, mục đích để khiến N có suy nghĩ hoang mang, lo sợ L sẽ giết N. Sau đó, L biết N sẽ xem được ảnh đại diện ứng dụng Facebook, Zalo của L nên L đổi ảnh đại diện trên tài khoản mạng xã hội Zalo, Facebook của L thành hình bông hoa sen trắng trên nền màu đen, kèm dòng chữ “*Ai rồi cũng sẽ phải rời xa thế giới này, chỉ những người ở lại đang cố gắng kìm nén nỗi buồn trong lòng*”, mục đích để N thấy và tin L sẽ làm như lời L đe dọa N là giết N và tự tử.

Đến 06 giờ 55 phút ngày 09/01/2023, L mang theo 01 thanh kiếm tự chế dài 82cm, có vỏ kiếm bên ngoài, đi đến trước cửa nhà N. Thấy nhà N mở cổng, mở cửa, L không vào bên trong mà đứng ở đường trước cổng chửi bới N, khi thấy N ở trong nhà, L rút kiếm ra khỏi vỏ, cầm thanh kiếm ở tay chỉ vào trong nhà và nói với N: “Hôm nay mày bước ra khỏi nhà, tao gặp mày ở đâu giết ở đấy”. Chị N thấy thái độ của L như vậy nên đã bảo người nhà điện thoại cho cơ quan công an đến giải quyết. Công an thị trấn Lâm Thao phối hợp với Công an huyện Lâm Thao đã có mặt tại hiện trường, lập biên bản sự việc, yêu cầu L bỏ hung khí và đưa L về trụ sở Công an huyện Lâm Thao làm việc.

Tại cơ quan điều tra chị N khai: sau khi nhận được các tin nhắn của L, biết L muốn níu kéo tình cảm, không muốn cho mình được sống yên ổn chị N không đồng ý, tuy nhiên khi L nhắn tin đe dọa gây thương tích nặng cho chị L bằng cách tạt a xít, L chụp màn hình điện thoại nội dung cuộc nói chuyện với chị B cho N xem, L nói với N thấy thái độ nhíu nhếch về xui L giết N, L đổi ảnh đại diện màn hình thành hình bông sen trắng trên nền đen biểu thị sự tang tóc và dòng trạng thái L sẽ rời xa thế giới này đã làm chị N hoang mang cực độ, cả đêm không ngủ được vì liên tục nghĩ những điều L nói thì L sẽ làm. Cho đến sáng 9/1/2023 khi chị N dậy chuẩn bị đi làm thì thấy L cầm kiếm đứng ở cổng nhà, khi nhìn thấy chị N, L chỉ kiếm về phía chị N nói “Hôm nay mày bước ra khỏi nhà, tao gặp mày ở đâu giết ở đấy” thì chị N đã hoang mang, mất bình tĩnh tin rằng L sẽ giết mình. Gia đình người thân chị N cũng lo sợ, chị N không dám ra khỏi nhà đi làm cho đến khi lực lượng Công an có mặt đưa L cùng hung khí về trụ sở để làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, L khai nhận thành khẩn về hành vi phạm tội như đã nêu trên. L khai nhận mục đích của L là chỉ để dọa chị N chứ không có ý định giết chị N. Ngoài ra, L còn khai số tiền 15.000.000 đồng mà L đòi L trả là số tiền L tự nguyện chi trả cho việc đi chơi, chi để mua đồ dùng cá nhân cho N lúc cả hai đang yêu nhau, L không yêu cầu gì về số tiền trên.

Tại bản Cáo trạng số 17/CT-VKSLT ngày 30/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao truy tố bị cáo Tạ Quang L về tội “*Đe dọa giết người*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 133 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 133, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự; Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bố bị cáo Tạ Quang L phạm tội “*Đe dọa giết người*”.

Xử phạt: Bị cáo Tạ Quang L từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giam (từ ngày 09/01/2023 đến ngày xét xử 05/5/2023).

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Tạ Quang L.

Buộc bị cáo Tạ Quang L phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh kiếm dài 82cm, có vỏ bọc bên ngoài bằng gỗ sơn màu vàng, chuôi kiếm bằng gỗ được sơn màu vàng, vỏ kiếm dài 62cm, bề mặt chỗ rộng nhất 5cm, hẹp nhất 2cm, thân vỏ có dây buộc để đeo, thân kiếm dài 73cm, phần chuôi kiếm dài 17,5cm, lưỡi kiếm dài 55,5cm bằng kim loại màu trắng, có một bên lưỡi sắc, đầu mũi kiếm nhọn, bản lưỡi kiếm chỗ rộng nhất 3,5cm, đã qua sử dụng; 01 sim số thuê bao: 0868195605.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng, số Imei: 353901109199713.

- Trả lại cho ông Tạ Đình B: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen, biển số 19L1-144.13, số khung: 0610FY106209, số máy G3D4E118315, xe đã cũ, đã qua sử dụng.

Vật chứng đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao bàn giao cho cơ quan Thi hành án dân sự huyện Lâm Thao theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/3/2023.

Về án phí: Bị cáo Tạ Quang L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi đúng như cáo trạng truy tố, bị cáo không tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử, xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các vật chứng được thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể: Do đổ vỡ trong mối quan hệ tình cảm, muốn chị Lưu

Thị Nguyệt N phải nể sợ, nghe lời và xin lỗi mình nên đêm ngày 8/01/2023, Tạ Quang L đã liên tiếp thực hiện hành vi nhắn tin qua mạng zalo, facebook đe dọa tạt a xít, giết chị N, nhắn tin với người khác ý định giết chị N sau đó chụp ảnh màn hình gửi cho chị N thông tin đó, thay đổi ảnh đại diện màn hình thành biểu tượng báo hiệu tang tóc, và đến khoảng 6h 55phút sáng ngày 9/01/2023 L đã mang kiếm đến nhà chị N để đe dọa giết chị N. Mặc dù L không có ý định tước đoạt tính mạng của chị N nhưng tất cả các hành vi trên của L có căn cứ làm cho chị N lo sợ tính mạng mình sẽ bị giết, gây nên tâm lý hoang mang cực độ, gia đình người thân chị N cũng lo sợ, chị N không dám ra khỏi nhà đi làm phải điện báo cơ quan Công an đến hiện trường giải toả mối đe dọa, đưa L cùng hung khí về cơ quan Công an để làm việc. Hành vi của Tạ Quang L đủ yếu tố cấu thành tội “*Đe dọa giết người*” theo quy định tại khoản 1 Điều 133 Bộ luật Hình sự, như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của Tạ Quang L là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ về tính mạng, sức khỏe của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Tạ Quang L không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Tạ Quang L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, ngoài ra bị cáo có ông nội là Tạ Minh Đ là người có công với cách mạng và bị hại chị Lưu Thị Nguyệt N có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi xem xét nhân thân, đối chiếu với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo L được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy chỉ cần xử phạt bị cáo một hình phạt cải tạo không giam giữ dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ để giáo dục bị cáo cải tạo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình cho xã hội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự thì trong thời gian chấp hành án, người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các qui định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập từ 5% đến 20% để sung công quỹ nhà nước. Xét thấy hiện nay bị cáo Tạ Quang L không có việc làm và thu nhập vì vậy cần miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo L trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Theo qui định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật hình sự thì người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo Tạ Quang L

phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chị Lưu Thị Nguyệt N không có đề nghị gì vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với: 01 thanh kiếm dài 82cm, có vỏ bọc bên ngoài bằng gỗ sơn màu vàng, chuôi kiếm bằng gỗ được sơn màu vàng, vỏ kiếm dài 62cm, bề mặt chỗ rộng nhất 5cm, hẹp nhất 2cm, thân vỏ có dây buộc để đeo, thân kiếm dài 73cm, phần chuôi kiếm dài 17,5cm, lưỡi kiếm dài 55,5cm bằng kim loại màu trắng, có một bên lưỡi sắc, đầu mũi kiếm nhọn, bản lưỡi kiếm chỗ rộng nhất 3,5cm, đã qua sử dụng. L khai thanh kiếm này được bạn cho tặng từ lâu, Lộc đã sử dụng thanh kiếm này để thực hiện hành vi phạm tội ngày 09/01/2023 đây là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, đã qua sử dụng, số Imei: 353901109199713, bên trong cài 01 sim số thuê bao: 0868195605. Đây là chiếc điện thoại di động của L sử dụng để nhắn tin, thực hiện hành vi đe dọa chị N vì vậy cần tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, đã qua sử dụng, số Imei: 353901109199713 và tịch thu tiêu hủy sim số thuê bao 0868195605 là phù hợp.

Đối với: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen, biển số 19L1-144.13, số khung: 0610FY106209, số máy G3D4E118315, xe đã cũ, đã qua sử dụng. Đây là phương tiện L sử dụng đi đến nhà chị Nga ngày 09/01/202, chiếc xe này bị cáo L đã viết giấy cho tặng xe mô tô cho ông Tạ Đình B nhưng chưa làm thủ tục sang tên, L tự ý lấy xe để đi đến nhà chị N ông B không biết. Tại phiên tòa bị cáo cũng đề nghị trả lại chiếc xe trên cho ông B. Vì vậy cần trả lại cho ông Tạ Đình B chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen, biển số 19L1-144.13, số khung: 0610FY106209, số máy G3D4E118315, xe đã cũ, đã qua sử dụng là phù hợp.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Tạ Quang L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Tạ Quang L được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao đề xuất về hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 133, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự; Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự Tuyên bố bị cáo Tạ Quang L phạm tội “*Đe dọa giết người*”.

Xử phạt: Bị cáo Tạ Quang L 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giam (từ ngày 09/01/2023 đến ngày xét xử 05/5/2023) là 03 tháng 27 ngày quy đổi thành 11 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 03 (Ba) tháng 09 (Chín) ngày cải tạo không giam giữ. Trả tự do cho bị cáo nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an cấp huyện nhận được quyết định Thi hành án.

Giao bị cáo cho UBND xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Tạ Quang L.

Buộc bị cáo Tạ Quang L phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

Bị cáo Tạ Quang L phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Chị Lưu Thị Nguyệt N không có đề nghị gì vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh kiếm dài 82cm, có vỏ bọc bên ngoài bằng gỗ sơn màu vàng, chuôi kiếm bằng gỗ được sơn màu vàng, vỏ kiếm dài 62cm, bề mặt chỗ rộng nhất 5cm, hẹp nhất 2cm, thân vỏ có dây buộc để đeo, thân kiếm dài 73cm, phần chuôi kiếm dài 17,5cm, lưỡi kiếm dài 55,5cm bằng kim loại màu trắng, có một bên lưỡi sắc, đầu mũi kiếm nhọn, bản lưỡi kiếm chỗ rộng nhất 3,5cm, đã qua sử dụng; 01 sim số thuê bao: 0868195605.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng, số Imei: 353901109199713.

- Trả lại cho ông Tạ Đình B: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen, biển số 19L1-144.13, số khung: 0610FY106209, số máy G3D4E118315, xe đã cũ, đã qua sử dụng.

Vật chứng đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao bàn giao cho cơ quan Thi hành án dân sự huyện Lâm Thao theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/3/2023.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Tạ Quang L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết../.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- Công an huyện Lâm Thao;
- Cơ quan THAHS CA huyện Lâm Thao;
- Cơ quan THADS huyện Lâm Thao;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã S;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS+VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đinh Việt Giang